

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2022-2023
(Tính đến 31 tháng 12 năm 2022)**

1. Ngành Toán giải tích; Mã số 9460102

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Yêu cầu chung a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do hiệu trưởng xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh. Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá. 2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại phụ lục IV của Quy định này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ giáo dục và Đào tạo công bố. d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b mục này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) 3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo bằng tiếng Việt và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do đơn vị đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Anh thì phải đáp ứng các chuẩn tối thiểu trình độ tiếng Anh như quy định tại điểm c, d khoản 2 mục này.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có hệ thống tri thức khoa học Toán học vững vàng và am hiểu những kiến thức chuyên sâu về ngành Giải tích. Có khả năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn, phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giảng dạy về Toán học nói chung, đặc biệt về ngành Giải tích. Kỹ năng Có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở và ngành để giải quyết những bài toán theo nhu cầu của cuộc sống, góp phần vào sự công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, đặc biệt là tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu của Quốc gia và Quốc tế. Có khả năng chủ trì các seminar, hội thảo, hội nghị trong lĩnh vực Giải tích và Toán học. Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu Toán, đặc biệt ngành Giải tích trong các trường Đại học, Cao đẳng và các Viện Nghiên cứu. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Trình độ ngoại ngữ Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	NCS được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo và sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn. NCS được sử dụng giảng đường và có phòng làm việc dành riêng, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Tiến sĩ Toán giải tích
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo. - Có thể học thêm các bậc cao hơn (sau tiến sĩ) ở trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm việc sau khi	Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học, về giải tích và toán học, hướng dẫn học viên cao học thực hiện luận

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
	tốt nghiệp	văn, NCS thực hiện luận án tiến sĩ ngành Giải tích tại các trường Đại học, Cao đẳng; có thể làm việc tại Viện Toán học – Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam, Viện Toán cao cấp, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, cũng như các cơ quan khác của Nhà nước.

2. Ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán; Mã số 9140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Yêu cầu chung a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do hiệu trưởng xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh. Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá. 2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại phụ lục IV của Quy định này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ giáo dục và Đào tạo công bố. d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b mục này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) 3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo bằng tiếng Việt và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do đơn vị đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Anh thì phải đáp ứng các chuẩn tối thiểu trình độ tiếng Anh như quy định tại điểm c, d khoản 2 mục này.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có hệ thống tri thức khoa học Toán học vững vàng và am hiểu những kiến thức chuyên sâu về ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán. Có khả năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn, phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giảng dạy về Toán học nói chung, đặc biệt về ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán. Kỹ năng Có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở và ngành để giải quyết những bài toán theo nhu cầu của cuộc sống, góp phần vào sự công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, đặc biệt là tham gia

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		vào các đề tài, chương trình nghiên cứu của Quốc gia và Quốc tế. Có khả năng chủ trì các seminar, hội thảo, hội nghị trong lĩnh vực Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán và Toán học. Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu Toán, đặc biệt ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán trong các trường Đại học, Cao đẳng và các Viện Nghiên cứu. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Trình độ ngoại ngữ Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	NCS được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo và sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn. NCS được sử dụng giảng đường và có phòng làm việc dành riêng, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Tiến sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học thêm các bậc cao hơn (sau tiến sĩ) ở trong và ngoài nước
VI	Vị trí làm việc sau khi	Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán và Toán học tại các

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
	tốt nghiệp	trường Đại học, Cao đẳng; có thể làm việc tại Viện Toán học - Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam, Viện Toán cao cấp, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, cũng như các cơ quan khác của Nhà nước.

3. Ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý; Mã số 9140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Yêu cầu chung a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do hiệu trưởng xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh. Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá. 2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài. b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

AI

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại phụ lục IV của Quy định này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ giáo dục và Đào tạo công bố. d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b mục này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) 3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khu năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo bằng tiếng Việt và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do đơn vị đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Anh thì phải đáp ứng các chuẩn tối thiểu trình độ tiếng Anh như quy định tại điểm c, d khoản 2 mục này.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có hệ thống tri thức khoa học về vật lý vững vàng và am hiểu những kiến thức chuyên sâu về ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý, có năng lực hướng dẫn hoạt động chuyên môn, có trình độ cao về lý thuyết và thực hành, đồng thời phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giảng dạy về khoa học cơ bản, khoa học giáo dục và phương pháp nghiên cứu khoa học. Kỹ năng Triển khai và phát triển chương trình, sách giáo khoa vật lý để tổ chức dạy học ở bậc học phổ thông, Trung học chuyên nghiệp, có thể giảng dạy ở các trường Cao đẳng chuyên nghiệp và các trường Đại học; Triển khai hiệu quả phương pháp dạy học vật lý và đổi mới phương pháp dạy học vật lý ở các trường phổ thông, các trường chuyên nghiệp.

45

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		Có kỹ năng thực hiện độc lập các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc ngành Lý luận và phương pháp dạy học vật lý. Xây dựng chiến lược dạy học (phát triển chương trình, đánh giá trong dạy học, tổ chức quá trình dạy học bộ môn vật lý ở các trường phổ thông, các trường chuyên nghiệp khi được phân công); Sử dụng thành thạo ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Trình độ ngoại ngữ Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	NCS được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo và sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn. NCS được sử dụng giảng đường và có phòng làm việc dành riêng, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Tiến sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học thêm các bậc cao hơn (sau tiến sĩ) ở trong và ngoài nước
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy và nghiên cứu về vật lý, đặc biệt là ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý tại các trường Đại học, Cao đẳng; công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến chuyên ngành, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và

25

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		Công nghệ, cũng như các cơ quan của Bộ và Nhà nước.

4. Ngành Di truyền học; Mã số 9420121

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Yêu cầu chung a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do hiệu trưởng xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh. Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá. 2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài. b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại phụ lục IV của Quy định này còn hiệu lực tính

25

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ giáo dục và Đào tạo công bố. d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b mục này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) 3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khu năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo bằng tiếng Việt và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do đơn vị đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Anh thì phải đáp ứng các chuẩn tối thiểu trình độ tiếng Anh như quy định tại điểm c, d khoản 2 mục này.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có hệ thống tri thức khoa học Sinh học vững vàng và am hiểu những kiến thức chuyên sâu về ngành Di truyền học. Có khả năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn, phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giảng dạy về khoa học Sinh học, đặc biệt ngành Di truyền học. Kỹ năng Có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở, Di truyền học hiện đại để giải quyết những nhu cầu cấp bách của cuộc sống, góp phần vào sự công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, đặc biệt là tham gia vào các chương trình nghiên cứu của Quốc gia và Quốc tế. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Trình độ ngoại ngữ Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	NCS được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo và sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn. NCS được sử dụng giảng đường và có phòng làm việc dành riêng, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Tiến sĩ Di truyền học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học thêm các bậc cao hơn (sau tiến sĩ) ở trong và ngoài nước
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh tốt nghiệp ngành Di truyền học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Sinh học, đặc biệt lĩnh vực Di truyền học tại các trường Đại học, Cao đẳng, công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến Khoa học Sự sống, các sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có thể làm việc tại các cơ sở nông, lâm nghiệp, thủy hải sản... cũng như các cơ quan của Bộ và Nhà nước.

5. Ngành Sinh thái học; Mã số 9420120

ph

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Yêu cầu chung a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do hiệu trưởng xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh. Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá. 2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài. b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại phụ lục IV của Quy định này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ giáo dục và Đào tạo công bố. d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b mục này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong

25

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) 3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khu năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo bằng tiếng Việt và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do đơn vị đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Anh thì phải đáp ứng các chuẩn tối thiểu trình độ tiếng Anh như quy định tại điểm c, d khoản 2 mục này.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có hệ thống tri thức khoa học về Sinh học vững vàng và am hiểu những kiến thức chuyên sâu về lý thuyết và thực hành trong lĩnh vực Sinh thái học. Có khả năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn, đồng thời phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giảng dạy về khoa học Sinh học và các phân môn của Sinh thái học. Kỹ năng Có khả năng độc lập trong nghiên cứu, biết vận dụng những kiến thức ngành hiện đại để giải quyết những nhu cầu cấp bách của cuộc sống về quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học và phát triển bền vững các hệ sinh thái, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, đặc biệt là tham gia vào các chương trình nghiên cứu của Quốc gia và Quốc tế. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		nghệ của đất nước. Trình độ ngoại ngữ Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	NCS được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo và sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn. NCS được sử dụng giảng đường và có phòng làm việc dành riêng, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Tiến sĩ Sinh thái học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học thêm các bậc cao hơn (sau tiến sĩ) ở trong và ngoài nước
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh tốt nghiệp ngành Sinh thái học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy, nghiên cứu về Sinh học, đặc biệt là ngành Sinh thái học tại các trường Đại học, Cao đẳng; công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến khoa học Sự sống, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ sở nông, lâm nghiệp... cũng như các cơ quan của Bộ và Nhà nước.

6. Ngành Lý luận và lịch sử giáo dục; Mã số 9140102

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Yêu cầu chung a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do hiệu trưởng xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh. Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		đại học nước ngoài cấp phải được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá. 2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài. b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại phụ lục IV của Quy định này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ giáo dục và Đào tạo công bố. d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b mục này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) 3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khu năng lực tiếng Việt dùng cho người nước

Đ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo bằng tiếng Việt và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do đơn vị đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Anh thì phải đáp ứng các chuẩn tối thiểu trình độ tiếng Anh như quy định tại điểm c, d khoản 2 mục này.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có hệ thống tri thức khoa học Giáo dục học vững vàng. Có kiến thức chuyên sâu về ngành Lý luận và Lịch sử giáo dục. Kỹ năng Có khả năng tổ chức, hướng dẫn hoạt động chuyên môn, phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giảng dạy Giáo dục học, đặc biệt là ngành Lý luận và Lịch sử giáo dục. Có khả năng nghiên cứu độc lập, khả năng xây dựng và phát triển chương trình giáo dục; biết vận dụng các kiến thức cơ sở, cơ bản của ngành Lý luận và Lịch sử giáo dục để giải quyết những nhu cầu cấp bách của thực tiễn giáo dục, đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học trong nước và nước ngoài, có khả năng tham gia vào các chương trình nghiên cứu của Quốc gia và Quốc tế. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ để trao đổi học thuật và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Trình độ ngoại ngữ Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu.

45

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	NCS được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo và sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn. NCS được sử dụng giảng đường và có phòng làm việc dành riêng, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Tiến sĩ Lý luận và Lịch sử giáo dục
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học thêm các bậc cao hơn (sau tiến sĩ) ở trong và ngoài nước
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Giáo dục học nói chung, đặc biệt là ngành Lý luận và Lịch sử giáo dục tại các trường Đại học, Cao đẳng; công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến khoa học giáo dục, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan của Bộ và Nhà nước.

7. Ngành Quản lý giáo dục; Mã số 9140114

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Yêu cầu chung a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do hiệu trưởng xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh. Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		cứ; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá. 2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài. b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại phụ lục IV của Quy định này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ giáo dục và Đào tạo công bố. d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b mục này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) 3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khu năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo bằng tiếng Việt và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do đơn vị đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Anh thì phải đáp ứng các chuẩn tối thiểu trình độ tiếng Anh như quy định tại điểm c, d khoản 2 mục này.

25

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có hệ thống tri thức khoa học Giáo dục học vững vàng. Có kiến thức chuyên sâu về ngành Quản lý giáo dục. Kỹ năng Có khả năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn, phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giảng dạy về khoa học quản lý, kỹ năng tổ chức và quản lý các trường học hoặc đơn vị giáo dục. Có khả năng nghiên cứu độc lập, khả năng tiếp cận hiện đại trong quản lý giáo dục; biết vận dụng các kiến thức cơ sở, cơ bản của ngành Quản lý giáo dục để giải quyết các vấn đề cấp bách của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu xã hội. Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học trong nước và nước ngoài, có khả năng tham gia vào các chương trình nghiên cứu của Quốc gia và Quốc tế. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ để trao đổi học thuật và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Trình độ ngoại ngữ Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	NCS được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo và sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn. NCS được sử dụng giảng đường và có phòng làm việc dành riêng, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo	Tiến sĩ Quản lý giáo dục

25

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
	mà nhà trường thực hiện	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học thêm các bậc cao hơn (sau tiến sĩ) ở trong và ngoài nước
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Quản lý giáo dục tại các trường Đại học, Cao đẳng, Học viện Quản lý giáo dục, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan của Bộ và Nhà nước.

7. Ngành Văn học Việt Nam; Mã số 9220121

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Yêu cầu chung a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ Quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do hiệu trưởng xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh. Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển. c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá. 2. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài. b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp. c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại phụ lục IV của Quy định này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ giáo dục và Đào tạo công bố. d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b mục này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh) 3. Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo khu năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo bằng tiếng Việt và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do đơn vị đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ. Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Anh thì phải đáp ứng các chuẩn tối thiểu trình độ tiếng Anh như quy định tại điểm c, d khoản 2 mục này.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có hệ thống tri thức khoa học Ngữ văn vững vàng, nắm được những kiến thức cơ bản thuộc chuyên ngành và nhóm chuyên ngành như: tiến trình văn học Việt Nam hiện đại, thi pháp học, thi pháp văn học dân gian, văn hóa và tư tưởng phương Đông, ngôn ngữ nghệ thuật trong văn học Việt Nam hiện đại, một số thể thơ trung đại Việt Nam, ảnh hưởng của văn học nước ngoài đến văn học Việt Nam. Có kiến thức hệ thống, chuyên sâu về: phong cách tác gia văn học Việt Nam hiện đại, phương pháp luận

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		nghiên cứu tác gia văn học, tục ngữ người Việt dưới góc nhìn văn hóa, một số vấn đề về văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại, một số hướng tiếp cận văn học Việt Nam trung đại; nắm được những vấn đề có tính thời sự, những thành tựu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu các chuyên ngành hẹp nêu trên. Nắm được những vấn đề cơ bản, hiện đại, những thành tựu mới của văn học Việt Nam; những vấn đề văn học có tính chất vùng miền mang bản sắc riêng và cách thức vận dụng những kiến thức nêu trên vào nghiên cứu, dạy học văn học. Kỹ năng - Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực văn học Việt Nam. - Có năng lực tự học, tự nghiên cứu, hoàn thiện bản thân trong nghiên cứu khoa học và công tác chuyên môn đảm nhiệm. - Có khả năng độc lập nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở của chuyên ngành Văn học Việt Nam để giải quyết những yêu cầu của thực tế cuộc sống, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước . - Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, đặc biệt là tham gia vào các chương trình nghiên cứu của Quốc gia và Quốc tế. - Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu. - Có kỹ năng làm việc theo nhóm, hợp tác với đồng nghiệp. - Biết lập kế hoạch, tổ chức, phối hợp, huy động được nguồn lực cùng tham gia giải quyết công việc. - Tự đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu trong phẩm chất và năng lực của bản thân; trên cơ sở đó, đối chiếu với yêu cầu công việc và yêu cầu thực tiễn để lập kế hoạch tự bồi dưỡng, phát triển năng lực. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Trình độ ngoại ngữ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
		Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh cấp độ B2 theo khung tham chiếu châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	NCS được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo và sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn. NCS được sử dụng giảng đường và có phòng làm việc dành riêng, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Tiến sĩ Văn học Việt Nam
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học thêm các bậc cao hơn (sau tiến sĩ) ở trong và ngoài nước
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học viên cao học thực hiện luận văn, NCS thực hiện luận án tiến sĩ tại các trường Đại học, Cao đẳng; có thể làm việc tại các Viện các Sở Giáo dục và Đào tạo, cũng như các cơ quan khác của Nhà nước.

Người lập biểu



Dương Công Đạt

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 12 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG




PGS.TS. MAI XUÂN TRƯỜNG